TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 8 – 2025
V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Xuân Thí

Ông Mai Văn Ngọc

Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2025 về việc "Kiện xin ly hôn, nuôi con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 138/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1993; số CCCD: 044193003435; nơi ĐKNKTT: Bản P, xã D, tỉnh Quảng Trị (bản P, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hồ X, sinh năm 1996; số CCCD: 044096000916; nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: Bản Pa C, xã D, tỉnh Quảng Trị (bản P, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình cũ); hiện cư trú tại: Nông trường A:A T, huyện X, tỉnh Attapeu, Lào. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và quá trình chuẩn bị xét xử - nguyên đơn chị Hồ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ X tìm hiểu, yêu nhau tự nguyện và đã kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình (nay xã D, tỉnh

Quảng Trị) vào ngày 16/5/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian đến tháng 2/2021, vợ chồng bàn bạc với nhau làm thủ tục để anh Hồ X đi lao động tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Thời gian đầu sống xa nhau, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Đến đầu năm 2022, anh Hồ X không còn liên lạc với gia đình, không quan tâm vợ con nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Do hoàn cảnh nên vợ chồng không ở gần nhà, nên dẫn đến tình trạng vợ chồng lạnh nhạt diễn ra kéo dài và không còn khả năng khắc phục, chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm với nhau. Nên chị H làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Xai .

Về quan hệ con chung: Chị H trình bày vợ chồng anh chị có 02 con chung tên là Hồ Quý K, sinh ngày 23/4/2013 và Hồ Thị Mỹ K1, sinh ngày 13/6/2015. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Hồ X đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/6/2025 của ông Hồ K2 là bố ruột của bị đơn anh Hồ X: Ông trình bày quá trình vợ chồng chị H và anh Hồ X sống cùng nhau, thỉnh thoảng vẫn xảy ra mâu thuẫn. Trong quá trình nộp đơn đến Tòa án xin ly hôn, chị H cũng có thông báo cho gia đình ông biết và làm phong tục trong nhà. Hiện tại anh Hồ X đang ở Lào, không về nhà đã 02 năm. Việc ly hôn giữa các con, gia đình có động viên nhưng vợ chồng không hợp nhau nên gia đình không có ý kiến gì, tùy vào quyết định của hai cháu. Hiện tại H và Hồ X đã có 02 con chung và nhà riêng, ông bà không có ý kiến gì.

Chị Hồ Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì do điều kiện đi lại khó khăn nên không thể sắp xếp được thời gian để tham gia phiên tòa. Chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì thêm.

Bị đơn anh Hồ X hiện đang làm việc và cư trú tại Nông trường A:A T, huyện X, tỉnh Attapeu, Lào. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với bị đơn anh Hồ X, tuy nhiên cho đến nay vẫn không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh X. Tại phiên tòa lần thứ 2 anh X tiếp tục không có mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Phía bị đơn mặc dù đã được tống đạt, thông báo hợp lệ nhưng vẫn không có mặt và không có ý kiến phản hồi cho Tòa án. Tại phiên tòa nguyên đơn – chị H vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; phía bị đơn anh Hồ X mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không có mặt, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều

228, Điều 238, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 51; 56; 81; 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị H được ly hôn anh Hồ X; về nuôi con chung: Giao con chung là Hồ Quý K và Hồ Thị Mỹ K1 cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và không buộc anh X cấp dưỡng nuôi con cùng chị H; về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc các đương sự chịu án phí và lệ phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Theo Công văn số 1405/CV-PA08, ngày 26/5/2025 của Phòng Q - Công an tỉnh Q (nay là Công an tỉnh Q) thì anh Hồ X đã xuất cảnh ra nước ngoài lần gần đây nhất từ ngày 23/3/2025, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước; chị H cung cấp địa chỉ của anh Hồ X hiện đang cư trú tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2] Chị H cung cấp địa chỉ của anh Hồ X tại Nông trường A:A T, huyện X, tỉnh Attapeu, Lào. Tòa án đã tiến hành phương thức tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án thông qua cơ quan Văn phòng Đ tại Công hòa dân chủ nhân dân Lào để tống đạt và thu thập chứng cứ đối với anh Hồ X theo quy định tại khoản 1 Điều 474; Điều 475 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có kết quả. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị cơ quan Đ tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tiến hành niêm yết công khai đơn khởi kiện của chị H thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ đối với anh Hồ X tại Văn phòng Đ tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Cơ quan này.

Đồng thời tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú trước khi xuất cảnh của bị đơn; tiến hành tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho người thân của anh Hồ Xai . Thông báo cho anh Hồ X biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị H và anh trên Hệ thống phát thanh đối ngoại VOV5 đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 04, 05, 06 tháng 7 năm 2025 nhằm thông báo cho bị đơn biết việc nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nhưng không có kết quả phản hồi của anh Hồ Xai .

[1.3] Toà án đã tiến hành các thủ tục cần thiết, ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ đến tham gia tại phiên toà đối với các đương sự nhưng

anh Hồ X đều vắng mặt. Chị Hồ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Điều 228; Điều 238; điểm b, c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố dụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt anh Hồ X và chị Hồ Thị H.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị H và anh Hồ X đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình (nay xã D, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 16/5/2016, quyển số 10. Nên xác định quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Hồ X là hợp pháp. Sau khi vợ chồng kết hôn và chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung. Đặc biệt kể từ khi anh Hồ X đi làm ăn ở nước ngoài thì vợ chồng ít liên lạc, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, lạnh nhạt. Hiện tại giữa chị H và anh X không còn quan tâm đến nhau; anh Hồ X cũng không liên lạc về thăm hỏi gia đình, vợ con. Xét thấy, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H để xử cho chị H được ly hôn anh Hồ X là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quan hệ nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Giữa chị Hồ Thị H và anh Hồ X có 02 con chung tên là Hồ Quý K, sinh ngày 23/4/2013 và Hồ Thị Mỹ K1, sinh ngày 13/6/2015. Nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung vì hiện nay các cháu đang ở cùng chị. Xét thấy, hiện tại anh Hồ X đang ở nước ngoài không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo cho các con chung được ổn định cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, ổn định việc học tập; không làm xáo trộn tâm sinh lý; cũng như phù hợp với nguyện vọng của các cáu Quý Kháng, Mỹ K xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Căn cứ Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, giao các cháu Hồ Quý K, Hồ Thị Mỹ K1 cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh Hồ X cấp dưỡng nuôi con. Do chị H không yêu cầu anh Hồ X đóng góp cấp dưỡng nuôi con, nên chấp nhận sự tự nguyện này của chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3]. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị H trình bày vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài: Chị Hồ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài theo quy định của khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 và Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Hồ X không phải chịu nộp.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị H và anh Hồ X có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 475; điểm b, c khoản 5 Điều 477; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 81; 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Hồ Xai .

2. Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: 02 con chung của vợ chồng là cháu Hồ Quý K, sinh ngày 23/4/2013 và Hồ Thị Mỹ K1, sinh ngày 13/6/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Quý K, cháu Mỹ K1 xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hồ Thị H về việc không yêu cầu anh Hồ X đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí, lệ phí uỷ thác tư pháp:

- Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005324 ngày 28/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị H phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và chi phí thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đ1 số tiền 4.138.000 đồng (Bốn triệu, một trăm ba mươi tám nghìn đồng). Chị H đã nộp đủ tiền án phí và lệ phí uỷ thác tư pháp.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hồ X không phải chịu nộp.

4. Quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định. Anh Hồ X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Dân Hóa, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Các Hội thẩm nhân dân)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Minh